

Dữ liệu và lưu trữ dữ liệu các môn Lý luận chính trị trong chuyển đổi số tại Trường Đại học Hải Dương

Nguyễn Thị Thắm*, Trần Việt Dũng*

*ThS. Trường Đại học Hải Dương

Received: 10/10/2024; Accepted: 18/10/2024; Published: 28/10/2024

Abstract: With the continuous development of science and technology, digital transformation plays an important role in the industrial revolution 4.0. Digital transformation in the new era impacts and affects many professions, including Education. In this article, the author clarifies the role of data in digital transformation, data storage for Political Theory subjects and introduces some data storage software for Political Theory subjects in digital transformation to improve the quality of teaching and learning this subject.

Keywords: Storage, data, digital transformation, Hai Duong university

1. Đặt vấn đề

Thế giới ngày nay đã và đang chịu tác động không nhỏ từ cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, với cốt lõi là công nghệ số, đã và đang tác động, thúc đẩy, chuyển dịch cách thức hoạt động từ truyền thống sang tự động hóa ở mọi ngành, mọi lĩnh vực, trong đó có công tác lưu trữ tài liệu, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào công tác lưu trữ giúp việc khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ phát huy được giá trị một cách nhanh chóng, hiệu quả; đồng thời, tạo sự tương tác phản hồi nhanh giữa đơn vị cung cấp tài liệu và người sử dụng tài liệu.

Trong bối cảnh chuyển đổi số (CĐS), xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, ngày 07/3/2019 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/ 2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng 2025 khẳng định: “*Hoàn thiện nền tảng chính phủ điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, phát triển chính phủ điện tử dựa trên dữ liệu và dữ liệu mở hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng*”.

Lưu trữ dữ liệu nói chung và lưu trữ dữ liệu các môn Lý luận chính trị (LLCT) trong CĐS tại các trường ĐH nói riêng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục là một xu thế phù hợp với yêu cầu khách quan của cuộc cách mạng công nghiệp.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

*Chuyển đổi số

CĐS là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và

phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số.

Công nghệ số, hiểu theo nghĩa rộng, là công nghệ xử lý tín hiệu số, hiểu theo nghĩa hẹp, là một bước phát triển cao hơn của CNTT, cho phép tính toán nhanh hơn, xử lý dữ liệu nhiều hơn, truyền tải dung lượng lớn hơn, với chi phí rẻ hơn.

*Dữ liệu và lưu trữ dữ liệu

Dữ liệu là một tổ hợp các thông tin bao gồm chữ, số, hình ảnh... qua đó giúp con người hình dung được tổng thể của sự vật, sự việc, hiện tượng, nó ứng dụng nhiều trong các ngành công nghệ, kỹ thuật và khoa học máy tính.

Trong thời đại Công nghiệp 4.0, dữ liệu có vai trò rất quan trọng đối với một cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Vấn đề đặt ra hiện nay “có quá nhiều dữ liệu”, do đó việc lưu trữ và quản trị dữ liệu là vấn đề rất đáng quan tâm. Do đó việc lưu trữ dữ liệu và quản trị dữ liệu đang là mối quan tâm lớn cho mỗi cá nhân và tổ chức đặc biệt là đội ngũ cán bộ GV- người trực tiếp giảng dạy.

2.2. Lưu trữ dữ liệu đối với các môn LLCT

*Thuận lợi và khó khăn trong công tác lưu trữ dữ liệu đối với các môn LLCT

- Giúp chia sẻ, tìm kiếm, truy xuất thông tin một cách dễ dàng. GV có thể yêu cầu HSSV tìm kiếm tài liệu liên quan tới môn học, bài học một cách dễ dàng, đồng thời HSSV dễ dàng tiếp thu kiến thức mọi lúc, mọi nơi, kể cả việc trên lớp HSSV chưa hiểu bài về nhà có thể xem lại nội dung kiến thức trên webside hoặc các ứng dụng khác mà GV đã cung cấp.

- Hệ thống này rất tiện lợi và tiết kiệm được không gian nhiều nhất vì các hồ sơ bài giảng có thể được lưu trữ ngẫu nhiên vì việc truy cập tìm kiếm có thể tự động nếu địa chỉ là chính xác.

- Linh hoạt trong việc chuyển đổi sang các loại

dữ liệu số khác nhau. Sự chuyển đổi phổ biến nhất là chuyển đổi định dạng các file tài liệu.

- Giảm chi phí tối đa cho việc quản lý tài liệu lưu trữ. Theo quy định của Luật lưu trữ, tài liệu lưu trữ đã được số hóa, vẫn phải bảo quản an toàn tài liệu bản gốc.

- Có khả năng chỉnh sửa và tái sử dụng dữ liệu. Tuy nhiên, “khả năng chỉnh sửa” theo đúng nguyên tắc quản lý tài liệu lưu trữ là không được chỉnh sửa nội dung tài liệu, mà chỉ chỉnh sửa chất lượng mang tin, như tài liệu bị mờ, bị hư hỏng nặng cần chỉnh sửa...

****Khó khăn trong công tác lưu trữ dữ liệu đối với các môn LLCT***

Một là, đội ngũ cán bộ GV chưa được đào tạo chuyên sâu về CNTT, trình độ sử dụng của các cán bộ GV không đồng đều. Do đó, khi triển khai công tác lưu trữ và sử dụng dữ liệu số hóa phải đào tạo đồng bộ và có hệ thống để tất cả cán bộ GV trong khoa đều có thể sử dụng được tài liệu số đúng PP và nguyên tắc.

Hai là, dữ liệu dễ bị sao chép và sửa đổi trái phép. Điều này có thể khắc phục gián đơn đối với những người chuyên làm công tác quản trị mạng, nhưng không gián đơn đối với GV có sử dụng cơ sở dữ liệu số hóa.

Ba là, hạ tầng viễn thông, cloud (điện toán đám mây), IoT (Internet kết nối vạn vật) và AI (trí tuệ nhân tạo), phổ cập di động và Internet để người dân tiếp cận rộng rãi dữ liệu số; đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức, KN liên quan tới dữ liệu số vẫn còn nhiều hạn chế.

2.3. Công tác lưu trữ dữ liệu đối với các môn LLCT tại Trường Đại học Hải Dương

CDS trong công tác tổ chức dữ liệu, lưu trữ dữ liệu đối với các môn LLCT có những ưu điểm sau:

Thứ nhất, việc chuyển đổi các tài liệu, văn bản dạng bản cứng như: giáo trình, bài giảng, đề cương học tập, bộ câu hỏi ôn tập, các bài báo, đề tài NCKH... thành dữ liệu điện tử có thể sử dụng, lưu trữ, và tìm kiếm online, thuận lợi cho các GV trong quá trình giảng dạy và nghiên cứu có thể kiểm soát, quản lý thông tin, văn bản, tài liệu lưu trữ. SV có thể dễ dàng tìm kiếm; truy cập tài liệu mọi lúc mọi nơi, phá vỡ rào cản về không gian, thuận lợi cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

Thứ hai, mỗi GV đã thay đổi nhận thức, học tập, nâng cao hiểu biết về công nghệ số, ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy, học tập nâng cao trình độ, thay đổi bản thân đáp ứng yêu cầu mới. Chẳng hạn tiếp cận mới về mô hình học tập, tạo nên một môi trường mà ở đó mọi người có thể cùng dạy học ở mọi

lúc, mọi nơi với trang bị bao gồm các thiết bị kết nối để cá thể hóa việc học, GV có thể tạo ra các bài giảng điện tử hoặc các khóa học trực tuyến cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu.

Chẳng hạn như bộ môn Lịch sử Đảng có thể hình thành các lớp học với các chủ đề để cho SV tranh luận như: lý do vì sao Pháp xâm chiếm VN, Triều Nguyễn trước cuộc xâm lược của Pháp, các phong trào yêu nước đã nổ ra, kết quả và nguyên nhân của kết quả; Quá trình thành lập Đảng Cộng sản VN, các cao trào, cách mạng Tháng Tám năm 1945, các cuộc kháng chiến, các đường lối xây dựng kinh tế - chính trị - văn hóa, như: vấn đề CNH, HĐH và sự ảnh hưởng đến SV hiện nay?; Kinh tế thị trường (mặt trái và mặt tích cực) đối với văn hóa VN; các chủ đề liên quan đến quan hệ quốc tế và cơ hội cho SV hiện nay và Hội nhập quốc tế với văn hóa VN hiện nay. Với môn Triết học Mác - Lênin của có thể xây dựng các chủ đề: về PP tư duy (các nguyên lý, các quy luật, các cặp phạm trù của phép biện chứng duy vật)...

Thứ ba, do đặc thù của các môn LLCT đã rất khó khăn, trừu tượng, khó tiếp thu, lại thường được xếp vào chương trình các năm nhất và hai. Đây là giai đoạn SV mới vào trường, đang làm quen với PP học tập đại học. Vì vậy, công tác giảng dạy của GV cũng như việc học của SV gặp nhiều trở ngại, gây tâm lý chán nản đối với môn học, do đó việc lưu trữ tài liệu, SV truy cập tài liệu học tập không giới hạn, SV được tiếp xúc với kho học liệu mở.

Điều đó có nghĩa là SV có thể truy cập vào các tài nguyên học tập một cách dễ dàng. Thay vì phải tốn thời gian, công sức, chi phí để tìm mua SGK, tìm kiếm các tài liệu liên quan tới bài giảng phục vụ cho quá trình học tập tại nhà trường thì người học có thể khai thác các tài liệu học tập nhanh chóng bằng các thiết bị trực tuyến mà không bị giới hạn, dễ dàng tìm kiếm thông tin và khai thác chuyên sâu các khía cạnh mà mình quan tâm.

Thứ tư, lưu trữ dữ liệu giúp cho GV đổi mới phương pháp KTĐG. GV phải xây dựng các đầu điểm để đánh giá cho SV khách quan với nhiều hình thức đánh giá khác nhau như: tham gia bình luận trên bài giảng của GV, trò chơi, kiểm tra trắc nghiệm, thảo luận, xây dựng power point, thuyết trình, làm video bài kiểm tra, bài thu hoạch thực tế... khi dạy học phần lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam GV có thể yêu cầu SV thực hiện quay video với các vấn đề như: Chọn địa điểm, chiến khu, di tích lịch sử có liên quan đến cách mạng VN từ 1858 đến 1975. Từ đó, SV phải xây dựng ý tưởng quay và viết tiểu luận cần làm rõ các vấn đề: Vị trí địa lý, ý nghĩa đối với lịch sử và

sự phát triển đất nước; hoàn cảnh lịch sử (quốc tế và trong nước); diễn biến xảy ra; Kết quả đạt được, ý nghĩa; Bài học cho cuộc sống hiện nay. Trong quá trình làm, SV có thể sử dụng và tham khảo các đoạn video có trên internet nhưng phải ghi rõ nguồn tham khảo, và sử dụng như một TLTK làm bài hoàn chỉnh hơn. Như vậy sẽ nâng cao trình độ về CNTT đối với cả GV và SV, SV chủ động lĩnh hội tri thức và hiểu, biết về CNTT đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0.

2.4. Một số phần mềm lưu trữ dữ liệu cho các môn LLCT

***Lưu trữ dữ liệu trên đám mây**

Lưu trữ đám mây (cloud storage) được hiểu là một loại dịch vụ mà ở đó người dùng có thể lưu trữ, di chuyển, quản lý và chia sẻ dữ liệu một cách nhanh chóng, dễ dàng. Khả năng truy cập không giới hạn vị trí: Từ bất kỳ vị trí nào có kết nối Internet, chúng ta đều có thể truy cập được dữ liệu đã lưu trên đám mây. Từ đó chúng ta có thể xử lý, giải quyết công việc ở bất cứ đâu miễn là có kết nối Internet. Khả năng truy cập không giới hạn thiết bị: Dữ liệu được lưu trữ đám mây có thể được truy cập trên nhiều thiết bị như máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng, thậm chí là đồng hồ thông minh...

Tiết kiệm chi phí: Lưu trữ đám mây đặc biệt phù hợp cá nhân, doanh nghiệp vừa và nhỏ, chúng ta chỉ cần bỏ ra một chi phí nhỏ để sử dụng dịch vụ, hoặc thậm chí là miễn phí.

Thời gian lưu trữ lâu dài và an toàn: việc lưu trữ đám mây sẽ đảm bảo tính an toàn do dữ liệu được lưu trữ trên hệ thống máy chủ của nhà cung cấp, hệ thống này có tính an toàn cao hơn do luôn được sao lưu, cập nhật và nâng cấp thường xuyên.

Khả năng chia sẻ không giới hạn: Lưu trữ đám mây là lưu trữ trên Internet, do đó việc chia sẻ dữ liệu cho SV, đồng nghiệp là rất dễ dàng và không có giới hạn. Chính nhờ những ưu điểm nổi trội này mà lưu trữ đám mây đang ngày càng phổ biến trong thời đại công nghệ 4.0 và chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay.

*** Lưu trữ file dữ liệu text**

Lưu trữ bằng Google Drive Google Drive: là dịch vụ lưu trữ đám mây được cung cấp bởi Google. Với Google Drive, GV có thể lưu trữ, chia sẻ tệp tin cũng như chỉnh sửa tài liệu, văn bản, bảng tính, ngoài ra với sức mạnh của công cụ tìm kiếm hàng đầu thế giới, mọi thứ khi tìm kiếm trong Google Drive đều rất dễ dàng. Sử dụng Google Drive để lưu trữ dữ liệu về giảng dạy của GV qua nhiều năm, lưu trữ các TLTK, đề tài nghiên cứu khoa học.

Lưu trữ bằng OneDrive: Đây là dịch vụ lưu trữ đám mây của Microsoft. Ứng dụng này được tích hợp với nhiều ứng dụng rất nổi tiếng của Microsoft như Windows, Xbox One và Microsoft Office... Khi sử dụng Word hay Excel, chúng ta có thể lưu trực tiếp tệp tin được tạo ra trên OneDrive một cách dễ dàng. Có thể sử dụng OneDrive để lưu trữ và chia sẻ các bộ đề thi giữa các GV giảng dạy các môn LLCT.

*** Lưu trữ file ảnh, video**

Lưu trữ ảnh bằng Google Photo: Đây là ứng dụng lưu trữ ảnh và video phổ biến nhất mà bất kỳ ai sử dụng điện thoại thông minh cũng đã từng biết đến. Với Google Photos, chúng ta sẽ không phải lo lắng khi điện thoại báo hết dung lượng do có quá nhiều ảnh và video trên máy, chúng ta có thể thoải mái xóa ảnh và video trên máy để giải phóng dung lượng vì ảnh và video đó đã được tự động đồng bộ lên Google Photos.

Lưu trữ video bằng YouTube Youtube dịch vụ chia sẻ video phổ biến nhất trên Internet. Sử dụng YouTube vừa là kênh truyền thông, quảng bá choviệc học tập các môn LLCT, vừa là kênh giảng dạy trực tuyến, đồng thời cũng là kênh lưu trữ Video hiệu quả. Những Video bài giảng đều được lưu trữ tại đây.

3. Kết luận

Dữ liệu có vai trò rất quan trọng quyết định đến sự thành công của công tác CDS. Việc lưu trữ và quản trị dữ liệu một cách an toàn, hiệu quả sẽ góp phần quan trọng để đẩy nhanh công tác CDS, nâng cao chất lượng công tác chuyên môn tại các nhà trường nói chung trong đó có lưu trữ dữ liệu các môn LLCT.

Nhận thức việc thực hiện nhiệm vụ CDS, ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy các môn LLCT là rất quan trọng GV giảng dạy các môn LLCT đã dành nhiều thời gian để nghiên cứu, học hỏi bằng nhiều cách khác nhau góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, nâng cao hiệu quả trong công tác giảng dạy và nghiên cứu của các GV cũng như nâng cao chất lượng SV tại Trường Đại học Hải Dương trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 đang diễn ra như vũ bão.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ LĐ-TBXH (2020), *Quyết định số 980/QĐ-LĐTBXH ngày 11/8/2020 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới*. Hà Nội

2. Chính phủ (2020); “*Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Hà Nội